

Số: /KH-UBND

Bằng Mạc, ngày tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Bằng Mạc

Thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới; Kế hoạch số 219/KH-UBND, ngày 17/8/2025 của Ủy ban nhân dân xã Lạng Sơn về việc Triển khai thực hiện Nghị quyết số 140/NQ-CP ngày 17/5/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới trên địa bàn xã Bằng Mạc (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 140/NQ-CP; Nghị quyết số 66-NQ/TW; Kế hoạch số 219/KH-UBND), UBND xã Bằng Mạc xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Cụ thể hóa và tổ chức thực hiện đầy đủ các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra tại Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 219/KH-UBND.

Phân công nhiệm vụ cụ thể, quy định rõ trách nhiệm của các phòng chuyên môn, các đơn vị liên quan trong thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 219/KH-UBND.

2. Yêu cầu

Kế hoạch triển khai thực hiện phải bám sát mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật quy định tại Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 219/KH-UBND.

Các mục tiêu, chỉ tiêu được lượng hóa; giao trách nhiệm cho người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp phụ trách, chỉ đạo; xác định nhiệm vụ, lộ trình cụ thể, hợp lý để các cơ quan, đơn vị tập trung triển khai thực hiện bảo đảm kịp thời, hiệu quả và phù hợp với yêu cầu thực tiễn của ngành, lĩnh vực, cơ quan, đơn vị.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

UBND xã, các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tổ chức thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp, góp phần thực hiện mục tiêu xây dựng hệ thống pháp luật đồng bộ, thống nhất, công khai, minh bạch, khả thi, với cơ chế tổ chức thực hiện nghiêm minh, nhất quán, bảo đảm cơ sở pháp lý cho hoạt động ổn định, thông suốt của các cơ quan sau sắp xếp tổ chức bộ máy, tháo gỡ vướng mắc phát sinh từ thực tiễn, huy động mọi người dân và doanh nghiệp tham gia vào phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Đến năm 2030

- Tổ chức rà soát, ban hành nghị quyết của HĐND và quyết định, chỉ thị của UBND xã theo đúng thẩm quyền, bảo đảm thống nhất, minh bạch, khả thi, phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật. - 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã được xây dựng và ban hành bảo đảm tuân thủ về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Năm 2025, cơ bản hoàn thành việc rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế nhằm tháo gỡ những “điểm nghẽn” do các quy định của pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của xã. Năm 2026, xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá phát triển theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Bằng Mạc lần thứ nhất đề ra. Năm 2027, hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung, ban hành mới văn bản quy phạm pháp luật theo mô hình chính quyền địa phương hai cấp. Năm 2028, rà soát và tham mưu kiến nghị với cấp trên về việc hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến đầu tư, kinh doanh; đồng thời tổ chức triển khai thực hiện kịp thời khi tỉnh ban hành.

- Thực hiện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành trên địa bàn xã; phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời các văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Thường xuyên, kịp thời rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND xã ban hành, đề xuất biện pháp xử lý các văn bản không còn phù hợp. Rà soát, kiến nghị xử lý các văn bản pháp luật không còn phù hợp do các cơ quan có thẩm quyền ở tỉnh ban hành.

- Văn bản quy phạm pháp luật do cấp trên và xã ban hành được các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện kịp thời khi văn bản có hiệu lực thi hành.

2.2. Tầm nhìn đến năm 2045

Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của xã đảm bảo chất lượng cao, hiện đại, phù hợp với văn bản của cơ quan nhà nước cấp trên, thực tiễn trên địa bàn xã.

Công tác thi hành pháp luật trên địa bàn xã bảo đảm được thực hiện nghiêm minh, nhất quán, tôn trọng, bảo vệ hiệu quả quyền con người, quyền công dân; thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam ngày càng hoàn thiện, đồng thời đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của xã và đất nước trong kỷ nguyên mới.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp của cấp ủy Đảng trong công tác xây dựng pháp luật, phát huy cao độ tính Đảng trong xây dựng và thi hành pháp luật

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã tuyên truyền thường xuyên, sâu rộng về nội dung Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP và Kế hoạch số 258-KH/TU. Nội dung tuyên truyền, quán triệt cần gắn với thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị. Hình thức tuyên truyền đa dạng thông qua báo chí, phát thanh, các nền tảng số, mạng xã hội và các phương tiện thông tin điện tử khác; cụ thể hóa nội dung tuyên truyền cho từng nhóm đối tượng người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị.

- Việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn xã phải tuân thủ các chủ trương, kết luận của Ban Thường vụ Xã ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ xã; công tác xây dựng pháp luật và kiểm tra, giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu, xuyên suốt, thường xuyên trong hoạt động lãnh đạo của các cấp ủy đảng.

- Phân công người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo về công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và thi hành pháp luật tại cơ quan mình; chịu trách nhiệm chính về tiến độ và chất lượng của các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan mình tham mưu, trình, ban hành; gắn với công tác đánh giá, khen thưởng, sử dụng cán bộ và có chế tài, biện pháp xử lý đối với người không thực hiện đầy đủ trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo công tác xây dựng pháp luật.

- Xác định việc xây dựng, hoàn thiện thể chế, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của xã, kiểm tra và giám sát việc tổ chức thi hành pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, thường xuyên của cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

- Cán bộ, đảng viên phải gương mẫu, đi đầu trong chấp hành và tuân thủ pháp luật, lan tỏa tinh thần thượng tôn Hiến pháp, pháp luật; thực hiện nghiêm kỷ cương, kỷ luật, các quy định của Đảng và Nhà nước về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm” trong xây dựng và thi hành pháp luật.

- Cấp ủy xã quan tâm phân công cấp ủy viên phụ trách công tác tư pháp; thực hiện điều động, luân chuyển công chức

2. Đổi mới tư duy, định hướng xây dựng pháp luật theo hướng vừa bảo đảm yêu cầu quản lý nhà nước, vừa khuyến khích sáng tạo, giải phóng toàn bộ sức sản xuất, khơi thông mọi nguồn lực phát triển

- Công tác xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của xã phải bảo đảm thể chế hóa đầy đủ, đúng đắn, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng, trên cơ sở bám sát các yêu cầu của thực tiễn địa phương; khắc phục tình trạng thể chế, pháp luật do xã ban hành là “rào cản” của sự phát triển, dần trở thành lợi thế cạnh tranh của xã với các địa phương khác của vùng trung du và miền núi phía Bắc.

- Khi thực hiện nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan, đơn vị phải đề xuất giải pháp để bảo đảm các quy định khả thi, đơn giản, dễ thực hiện, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; không đẩy khó cho người dân, doanh nghiệp. Phát huy đúng mức vai trò của đạo đức xã hội, truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn xã, các quy tắc đạo đức nghề nghiệp, quy tắc tự quản cộng đồng trong điều chỉnh các quan hệ xã hội.

- Thực hiện nghiêm quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật bảo đảm dân chủ, chuyên nghiệp, khoa học, kịp thời, khả thi, hiệu quả; tuân thủ nghiêm quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản hướng dẫn thi hành. Coi trọng, chủ động nghiên cứu chính sách từ sớm, từ thực tiễn của ngành, cơ quan, đơn vị, kinh nghiệm của các cơ quan, đơn vị khác góp phần tăng cường tính dự báo và chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Thực hiện tổng kết, khảo sát thực tiễn; lựa chọn chính sách, biện pháp phải đánh giá tác động kỹ lưỡng, thực chất, khoa học. Thực hiện nghiêm cơ chế tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các đối tượng chịu sự tác động của văn bản. Chú trọng rà soát nội dung dự thảo với các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan để phát hiện, xử lý kịp thời những vấn đề mâu thuẫn, chồng chéo giữa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành và văn bản dự kiến trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật.

- Khi tham mưu, đề xuất việc ban hành văn bản phải đảm bảo đúng thẩm quyền về nội dung và hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ đăng ký xây dựng, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật phải bảo đảm đầy đủ các thành phần theo quy định. Tuyệt đối không trình HĐND, UBND ban hành các văn bản hành chính có chứa quy phạm pháp luật hoặc ban hành quy phạm pháp luật bằng hình thức văn bản cá biệt.

- Chủ động đẩy mạnh truyền thông chính sách, nhất là các chính sách có tác động lớn đến xã hội, người dân, doanh nghiệp. Thực hiện nghiêm túc quy định về phản biện xã hội, góp ý đối với dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu, giải trình đầy đủ và công khai việc tiếp thu, giải trình ý kiến phản biện xã hội, góp ý, thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

- Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan, đơn vị khi xây dựng hoặc tham gia xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật chú trọng theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn, chi phí tuân thủ thấp; không đặt ra các điều kiện đầu tư, kinh doanh, hành nghề trái pháp luật, đơn giản hóa thủ tục hành chính; thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định; triển khai hiệu quả nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh cải cách, hoàn thiện, nâng cao chất lượng thể chế, chính sách, bảo đảm và bảo vệ hữu hiệu quyền sở hữu, quyền tài sản, quyền tự do kinh doanh, quyền cạnh tranh bình đẳng của kinh tế tư nhân và bảo đảm quyền thực thi hợp đồng của kinh tế tư nhân theo yêu cầu của Nghị quyết số 68-NQ/TW, ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị.

- Tập trung xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và Kế hoạch hành động số 238-KH/TU, ngày 23/5/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, tạo hành lang pháp lý cho những vấn đề mới, phi truyền thống (trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khai thác nguồn lực dữ liệu, tài sản mã hóa...) để hình thành các động lực tăng trưởng mới, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất mới.

- Chủ động kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật để phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị xử lý các quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không còn phù hợp với thực tiễn, các quy định thủ tục hành chính rườm rà, không hợp lý, “không quản được thì cấm” nhằm xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, thúc đẩy khởi nghiệp sáng tạo, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh ổn định, tạo cơ sở để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn, đất đai, nhân lực chất lượng cao.

3. Tạo sự chuyển biến tích cực, đột phá trong công tác thi hành pháp luật, bảo đảm pháp luật được thực hiện công bằng, nghiêm minh, nhất quán, kịp thời, hiệu lực và hiệu quả; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và thi hành pháp luật

- Quán triệt đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức phát huy cao độ tinh thần phục vụ Nhân dân, tư duy kiến tạo phát triển, hành động vì lợi ích chung; thực hiện nhất quán quan điểm người dân và doanh nghiệp được làm những gì luật không cấm. Ưu tiên bảo đảm hiệu quả thi hành pháp luật nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và trong các lĩnh vực dân sinh quan trọng khác (an toàn thực phẩm, bảo vệ môi trường, bảo đảm an ninh, an toàn trên không gian mạng...). Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong giám sát thi hành pháp luật.

- Tập trung xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật, bảo đảm thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội. Đa dạng hóa phương thức truyền thông chính sách, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là thông qua ứng dụng công nghệ số; ưu tiên những nội dung quan trọng được phát trên khung giờ thu hút đông đảo khán, thính giả trên hệ thống phát thanh, trang tin của xã.

- Chú trọng công tác hướng dẫn áp dụng pháp luật đối với các quy định còn có cách hiểu khác nhau, chưa thống nhất việc áp dụng văn bản để bảo đảm sức sống của văn bản quy phạm pháp luật. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật nhằm tháo gỡ nhanh nhất những “điểm nghẽn” có nguyên nhân xuất phát từ quy định của pháp luật do xã ban hành.

- Đề cao công tác phòng ngừa, cảnh báo vi phạm pháp luật đi đôi với việc tăng cường giám sát, kiểm tra, thanh tra, phát hiện và xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật, nhất là các hành vi tham nhũng, tiêu cực, lạm quyền, thiếu trách nhiệm góp phần khắc phục bệnh đùn đẩy, né tránh trách nhiệm. Nghiêm cấm việc lợi dụng phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực để trục lợi hoặc can thiệp, cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Thực hiện nghiêm túc chủ trương không “hình sự hóa” các mối quan hệ kinh tế, hành chính, dân sự; không dùng biện pháp hành chính để can thiệp, giải quyết các tranh chấp dân sự, kinh tế.

- Tiến hành tổng kết, đánh giá, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật sau khi ban hành để kịp thời phát hiện các quy định không phù hợp, không khả thi để xử lý hoặc đề xuất xử lý nhằm nâng cao chất lượng xây dựng và thi hành pháp luật. Tăng cường đối thoại, tiếp nhận, lắng nghe ý kiến phản ánh để giải quyết kịp thời khó khăn, vướng mắc của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp về các quy định pháp luật do xã ban hành.

4. Thực hiện công tác phối hợp triển khai các nhiệm vụ hợp tác quốc tế theo chỉ đạo và phân cấp của cơ quan cấp trên; không tự ký kết thỏa thuận quốc tế.

5. Tổ chức thực hiện giải pháp đột phá nâng cao chất lượng nguồn nhân lực pháp luật

- Nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp luật; tạo điều kiện để cán bộ, công chức các cơ quan, đơn vị tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về xây dựng pháp luật do các cơ quan có thẩm quyền cấp trên tổ chức. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, bản lĩnh chính trị nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp luật, tổ chức thi hành pháp luật.

- Thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật ưu tiên lựa

chọn các cán bộ, công chức, viên chức đã được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng xây dựng pháp luật hoặc có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng văn bản quy phạm pháp luật tham gia tổ soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật.

6. Tăng cường chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật

- Đầu tư nguồn lực cho hạ tầng công nghệ thông tin, cơ sở dữ liệu lớn, ứng dụng công nghệ số, trí tuệ nhân tạo phục vụ đổi mới, hiện đại hóa công tác xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật, bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống”, liên thông, dễ khai thác, dễ sử dụng, an toàn thông tin và bí mật nhà nước.

- Đảm bảo các điều kiện để triển khai Hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về văn bản quy phạm pháp luật; Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu lớn về pháp luật và Đề án ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công tác xây dựng, kiểm tra và rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chỉ đạo của tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số đồng bộ trong phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý, đăng ký biện pháp bảo đảm; lồng ghép nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật vào phong trào “học tập số”. Thực hiện chính sách thúc đẩy doanh nghiệp công nghệ số phát triển, cung cấp các dịch vụ, tiện ích số trong lĩnh vực pháp luật.

- Áp dụng các cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới, sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đối với hoạt động chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong công tác xây dựng và thi hành pháp luật theo chỉ đạo của Trung ương và phù hợp với nguồn lực của xã.

7. Thực hiện cơ chế tài chính đặc biệt cho công tác thi hành pháp luật

Bố trí nguồn ngân sách phù hợp, tương xứng cho công tác tổ chức thi hành pháp luật. Ưu tiên nguồn lực tương xứng cho công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho đối tượng đặc thù, yếu thế, vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn xã.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã

- Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW, Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 219/KH-UBND và Kế hoạch này.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có hiệu quả nội dung nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện, định kỳ 6 tháng báo cáo kết quả về Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã (trước ngày 10/6 và trước ngày 25/11) để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Phòng Kinh tế xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan

tham mưu UBND xã bảo đảm nguồn kinh phí thực hiện hằng năm theo quy định tại Nghị quyết số 66-NQ/TW.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng chương trình, kế hoạch hướng dẫn, vận động Nhân dân thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW và Nghị quyết số 140/NQ-CP, Kế hoạch số 258-KH/TU, ngày 29/7/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Lạng Sơn, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng và thi hành pháp luật, xây dựng văn hóa tuân thủ pháp luật.

4. Giao Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch, định kỳ tham mưu cho UBND xã báo cáo kết quả với Đảng ủy, Sở Tư pháp theo quy định.

UBND xã yêu cầu các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã triển khai thực hiện kịp thời, hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về UBND xã (qua Văn phòng HĐND và UBND) để xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã;
- TT PVHCC xã;
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, HTV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Văn Sơn